

BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ~~2367~~/BKHD-T-HTX

Hà Nội, ngày 8 tháng 4 năm 2018

V/v hỗ trợ đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng cho HTX nông nghiệp giai đoạn 2016-2020 phục vụ Chương trình ~~MTQG~~ xây dựng NTM

Kính gửi: Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

Tại văn bản số 585/TB-VPCP ngày 19/12/2017 thông báo kết luận tại cuộc họp trực tuyến toàn quốc sơ kết 05 năm thi hành Luật Hợp tác xã năm 2012, Phó Thủ tướng Vương Đình Huệ giao: “Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính tổng hợp, trình Thủ tướng Chính phủ báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội cho phép sử dụng nguồn vốn dự phòng ngân sách Trung ương chưa phân bổ trong kế hoạch đầu tư trung hạn 2016-2020, bố trí thành dòng riêng để hỗ trợ phát triển hợp tác xã”.

Để có cơ sở tổng hợp trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định hỗ trợ các hợp tác xã nhằm hoàn thành chỉ tiêu 13.1 trong Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới giai đoạn 2016-2020, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đề nghị UBND tỉnh/thành phố báo cáo:

1. Tình hình bố trí, phân bổ các nguồn vốn hỗ trợ phát triển hợp tác xã tại địa phương giai đoạn 2016-2018 (vốn ngân sách Trung ương bố trí theo Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, vốn ngân sách địa phương, các nguồn vốn khác, *theo phụ lục 01 kèm theo*).

2. Đề xuất các dự án hỗ trợ hợp tác xã theo tiêu chí như sau:

(1). *Nội dung hỗ trợ đầu tư*: Phù hợp với Quyết định số 2261/QĐ-TTg ngày 15/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình hỗ trợ phát triển hợp tác xã giai đoạn 2015-2020; Quyết định số 1600/QĐ-TTg ngày 16/8/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020; Quyết định số 12/2017/QĐ-TTg ngày 22/4/2017 về ban hành Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ ngân sách trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020 và các văn bản có liên quan.

(2). *Nguyên tắc, tiêu chí ưu tiên hỗ trợ đầu tư*:

- Tập trung ưu tiên hỗ trợ đầu tư hạ tầng phục vụ sản xuất các hợp tác xã nông nghiệp thành lập, tổ chức hoạt động theo quy định của Luật Hợp tác xã số 23/2012/QH13; Hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã hoạt động theo cụm liên kết ngành, tạo chuỗi giá trị bền vững cho các sản phẩm nông nghiệp chủ lực của địa phương; hợp tác xã có quy mô thành viên lớn.

- Các địa phương chủ động lựa chọn các hạng mục đầu tư phù hợp theo quy định tại mục 2 phần III, Quyết định số 2261/QĐ-TTg ngày 15/12/2014 quy định về hỗ trợ, ưu đãi về đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng đối với hợp tác xã nông, lâm, ngư nghiệp. Trong đó, ưu tiên đầu tư để xây dựng dự án đầu tư với các đối tượng hỗ trợ cụ thể sau:

+ Xưởng sơ chế, chế biến sản phẩm nông sản; Kho lạnh để bảo quản sản phẩm hàng hóa; cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm tập trung;

+ Công trình kết cấu hạ tầng vùng nuôi trồng thủy, hải sản (ao, bể chứa, cống, kênh, đường ống cấp, tiêu nước, trạm bơm); công trình xử lý nước thải chung của khu nuôi trồng tập trung;

+ Công trình thủy lợi (Kênh tưới, kênh tiêu chính, trạm bơm phục vụ khu sản xuất tập trung); giao thông nội đồng trong lĩnh vực trồng trọt, lâm nghiệp, diêm nghiệp; đường giao thông trục chính vào khu sản xuất;

+ Công trình điện hạ thế phục vụ sản xuất, sơ chế, chế biến nông sản;

(3). Mỗi địa phương đề xuất từ 1-2 dự án.

- Các địa phương xây dựng dự án theo hướng mỗi dự án gồm nhiều hợp phần (hạng mục), đảm bảo đúng đối tượng được hỗ trợ (theo Thông tư số 15/2015/TT-BNNPTNT ngày 10/6/2015 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn điều kiện và tiêu chí thụ hưởng hỗ trợ đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng đối với hợp tác xã nông nghiệp); mỗi hợp phần hỗ trợ 01 hoặc một số hợp tác xã.

- Các địa phương sắp xếp theo thứ tự ưu tiên các dự án, cũng như các hợp phần, hạng mục trong từng dự án, đồng thời có sơ bộ dự toán cụ thể đối với các hợp phần, hạng mục.

(4). Định mức hỗ trợ:

- Theo quy định tại Quyết định số 2261/QĐ-TTg ngày 15/12/2014, ngân sách trung ương hỗ trợ mỗi hạng mục tối đa 80% tổng mức đầu tư của dự án, ngân sách địa phương, ngân sách hợp tác xã, các nguồn ngân sách hợp pháp khác chiếm tối thiểu 20% tổng mức đầu tư của dự án; phù hợp với

định mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước cho các hạng mục của chương trình do Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành. Các địa phương, hợp tác xã có cam kết bố trí đủ số vốn này tại văn bản đăng ký nhu cầu.

- Tổng nhu cầu các địa phương đăng ký ngân sách trung ương hỗ trợ không quá 50 tỷ đồng/địa phương.

Các địa phương nghiên cứu, lựa chọn và xây dựng dự án đầu tư và đăng ký danh mục dự án (*phụ lục 02 kèm theo*) đảm bảo thúc đẩy các hợp tác xã phát triển, làm mô hình điểm để nhân rộng trên địa bàn.

Nhu cầu hỗ trợ gửi về Bộ Kế hoạch và Đầu tư trước ngày **05/5/2018** (và gửi về địa chỉ Email: vuhtx@mpi.gov.vn). Thông tin chi tiết liên hệ với bà Chu Thị Vinh, Cục Phát triển Hợp tác xã điện thoại: 0912.763.858.

Bộ Kế hoạch và Đầu tư xin thông báo đề Ủy ban nhân dân tỉnh biết và phối hợp thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên; (*DS kèm theo*)
- Các Vụ: KTNN, THKTQD, KIDP<, TCTT;
- Sở KH&ĐT (*DS kèm theo*);
- Lưu: VT, HTX.

N 108

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Nguyễn Văn Hiếu

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

Số: **406/SY-UBND**

SAO Y BẢN CHÍNH

Bình Định, ngày 23 tháng 4 năm 2018

Nơi nhận:

- Sở Nông nghiệp và PTNT;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Sở Tài chính;
- Sở Công Thương;
- Sở Xây dựng;
- LĐVP, K10, K19;
- Lưu: VT (*12b*).

**TL. CHỦ TỊCH
KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**


Nguyễn Đức Thi

TÌNH HÌNH BỐ TRÍ, PHÂN BỐ CÁC NGUỒN VỐN HỖ TRỢ PHÁT TRIỂN HỢP TÁC XÃ GIAI ĐOẠN 2016-2018

(Kèm theo công văn số 2367/BKHĐT-HTX ngày 13 tháng 4 năm 2018 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư)

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Danh mục	Tổng số	Trong đó			Ghi chú
			Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018	
1	Vốn ngân sách Trung ương bố trí theo Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới					
2	Ngân sách địa phương					
3	Nguồn vốn khác					

DANH MỤC DỰ ÁN

(Kèm theo công văn số 2367/BKHĐT-HTX ngày 13 tháng 4 năm 2018 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư)

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Tên dự án	Nhóm dự án	Địa điểm	Thời gian dự kiến KC-HT	Quy mô	Tổng mức đầu tư	Nguồn vốn				Ghi chú
							NSTW	NSDP	HTX	Khác	
1											
2											